

Lá Thư Vô Vi

Tiếng Nói Của Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu

Số 50
Tháng 2, 1990

TIN TỨC TIN TỨC TIN TỨC

I. THẦY TÁM TẠI ÂU CHÂU:

Sau khóa 5 ngày tại Lữ Quán Thanh Niên, Paris, từ 28 tới 31/12/89, Thầy Tám đã trở lại Tây Đức và sẽ rời Âu châu trước đầu tháng 3 năm 1990.

II. BẢN NỘI QUY CỦA HỘI:

Sau nhiều lần trì hoãn, bản Dự Thảo nội quy đã được đăng trên Lá Thư Vô Vi số này, để thỉnh ý bạn đạo lần chót.

III. NHÀ IN VÔ VI:

Cuốn Thư Từ Lai Vãng tập 2 sắp hoàn tất. Các Hội Ái Hữu, quý Thiên đường và Trung tâm hoặc bạn đạo cần sách, xin cho Hội biết số lượng để phân phối. Các sách dự định sẽ in kế tiếp là: Phương Pháp Công Phu (Anh văn), các bài thơ của Đức Thầy từ năm 1969, Địa Ngục Du Ký (Anh văn) và Thư Từ Lai Vãng tập 3.

VI. BĂNG GIẢNG:

* Video: Khóa Sống chung vui Xuân tại Paris 29/12/89 (2 cuốn)

Thầy giảng băng tiếng Triều Châu Paris 29/12/89 (1 cuốn)

* Cassette: Bạn đạo hỏi ông Tám về cô Kim và ông Mùa tại VN. Khóa Sống chung vui xuân tại Paris (6 cuốn), ghi lại lời giảng và các cuộc trao đổi được dịch sang tiếng Pháp và Trung Hoa.

V. SINH HOẠT TẠI NAM CALIFORNIA:

Trong dịp Tết, khoảng 40 bạn đạo đã lên TV Vô Vi Kiên thiên chung và xem video lời chúc Tết của bạn đạo VN gửi Đức Thầy.

Thiên đường Culver City đã tổ chức buổi họp mặt vào ngày mừng Hai Tết, với khoảng 60 bạn đạo. Thiên đường Thanh Hòa (San Diego) họp mặt vào ngày 4/2/90.

Tại San Diegon, các bạn đạo sẽ luân phiên thiên chung tại thiên đường Thanh Hòa và thiên đường huynh Dương Văn Đê. Mỗi chủ nhật đầu tháng sẽ tổ chức thiên chung tại TV Vô Kiên.

VI. GIÚP TRẠI TỶ NẠN:

Hội đã gửi qua đại diện của Hội tại trại Pamat Ni Khom (Thái Lan) để giúp cho 19 gia đình nghèo khổ. Hội cũng vừa nhận được thêm một danh sách gồm 40 gia đình rất đáng được giúp đỡ.

VII. HỘI QUỐC TẾ CỨU TRỢ TỶ NẠN (IVRC):

Trong 3 tháng qua, huynh Nguyễn Phương Yên và tỷ Thanh Nguyên đã nhận được \$7,464 Mỹ kim. Đã chuyển qua IVRC Quebec \$2,300 để bảo lãnh hai thanh niên và còn lại \$5,164 Mỹ Kim, tính đến ngày 31/12/89.

VIII. HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOUSTON:

Ban Chấp Hành nhiệm kỳ mới của Hội gồm:

Hội trưởng: Mai Bình, Hội Phó Ngoại vụ: Nguyễn Văn Châu, Hội Phó Nội Vụ: Lê Tim, Tổng Thư Ký: Mách Duy Liên, Thủ quỹ: Nguyễn Thị Loan

Và các ban:

Thông Tin (Trần Đắc Khuê), Bảo trì (Đỗ Trung Hiếu và Cao Thị Tuất), Xã hội (Nguyễn Túy Nga), Văn nghệ (Cao Thị Nga, Trần Ngọc Sương, Mai An), Thể thao du lịch (Nguyễn Hữu Ninh), Âm thực (Trịnh Mỹ Hương), Xướng ngôn viên (Mai Ánh)

Cố vấn: Nguyễn Cư, Nguyễn Hà Bồng, Nhan Chấn Toàn, Đỗ Thành Hy.

XI. ĐẠI HỘI HẢI VẬN HÀNH HƯƠNG:

Chi tiết về Đại Hội, xin xem LTVV số 49. Cho đến nay đã có hơn 300 bạn đạo ghi tên. Hạn chót ghi danh và đóng tiền là ngày 20/3/90. Chi phí tham dự gồm \$395.00 tiền tàu cho mỗi người và tiền khách sạn \$20.00 mỗi đêm ở thêm (ngoài 3 đêm 10, 11 và 12 tháng 8, 1990 trên tàu). Chi tiết xin liên lạc huynh Bùi Đức Long (612) 222-4615.

Vé máy bay dự Đại Hội: Hội Ái Hữu Vô Vi hoa Kỳ đã được một hãng du lịch chỉ nhận 3% tiền huê hồng, và 7% sẽ được tặng lại, để trừ vào giá vé cho mỗi bạn đạo. Hai bạn đạo trong Ban Chấp Hành sẽ đảm trách việc lập danh sách, thu tiền để lấy vé máy bay:

Huynh Nguyễn Ngọc Thạch (buổi sáng: (714) 895-3387) và Huynh Phạm Ngọc Quát buổi tối: (714) 891-0889/750-7735.

Hãng du lịch sẽ cố gắng thu xếp tối đa giờ giấc có thể làm được và sẽ mua giá vé sales rẻ nhất hiện có được. Hiện giá vé từ miền Tây Hoa Kỳ (Los Angeles, San Diego, San Francisco từ \$276.00 tới \$338.00 khứ hồi. Bạn đạo muốn nhờ Hội mua, xin liên lạc về Hội trước ngày 15/3/90. Danh sách mua theo nhóm và giá vé sẽ thông báo đến bạn đạo liên hệ, vào đầu tháng 4/90.

Bạn đạo ở xa xin gửi thư ghi rõ họ tên các người mua vé, địa chỉ, điện thoại, ngày muốn

khởi hành (sáng, chiều, tối) và ngày trở về (sáng, chiều, tối), tên phi trường nơi mình ở.

Thư giới thiệu: các bạn đạo ngoại quốc cần thư giới thiệu để xin visa, xin vui lòng biên thư về Hội.

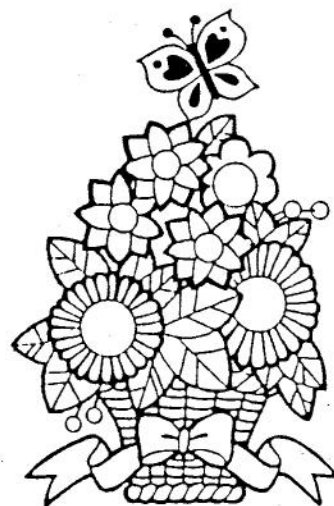
X. HỘI NGHỊ QUỐC TẾ KHOA HỌC VÀ TÂM LINH ĐẦU TIÊN TẠI MỸ:

Tại đại học San Francisco. một hội nghị quốc tế về "Tâm Thức và Khoa Học" (The Study of Consciousness within Science"), gồm các bác học, đạo học và triết gia, được tổ chức vào hai ngày 17 và 18/2/90. Diễn giả được giải Nobel về Sinh Vật học, và sau này là thiên gia, George Wald, đã đặt lại vấn đề tìm tâm thức trong khoa học là sai, mà trái lại khoa học phải đi tìm tâm thức. Tâm thức là Thượng Đế, Thượng Đế không là gì cả mà là tất cả.

Tại hội nghị, bác sĩ Hoàng Văn Đức (một trong hai người Á châu được mời tham dự) đã tặng bác học Wald một phương trình $M = 0 \times \infty$ và bác học đã diễn tả tại hội nghị $M (= \text{Mass} = \text{vật chất} = \text{cần khôn}), 0 (= \text{Tâm không} \times \text{Tình thương bao la của Thượng Đế}).$

XI. BẠN ĐẠO QUA ĐỜI:

Xin hướng tâm đến hiền tỷ Nguyễn Thị Nữ, 66 tuổi, hiền thê huynh Trần Văn Dủ, chủ TB Hawaii, từ trần ngày 20/1/90.



Kính gởi : HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ
(Xin đăng trong LA THỜI VÔ VI danh sách dưới đây).

-o-o-o-o-o-o-

DANH SÁCH ĐỒNG BÀO TỶ NẠN ĐƯỢC HỘI ÁI HỮU VÔ VI CANADA
BẢO LÃNH XIN NHẬP CƯ CANADA.

Bộ 1 nộp đơn ngày 5-10-89 :

1/ Ngô Văn Suồng	sinh 1955	Chồng	Trại Pulau Bidong
2/ Nguyễn Thị Hoa	1957	Vợ	-nt-
3/ Ngô Văn Hiếu	1976	Con	"
4/ Ngô Thu Suồng	1978	Con	"
5/ Ngô Thu Thảo	1980	Con	"
6/ Ngô Văn Chua	1973	Cháu	"

Bộ 2 nộp đơn ngày 05-01-90 :

1/ Hoàng Trọng Phong	1969	Anh	Trại Pulau Bidong
2/ Hoàng Trọng Nghi	1972	Em	"
3/ Lê Thị Kiêm	1959	Chị	"
4/ Lê Thị Huệ	1970	Em	"
5/ Lê Anh Quốc	1969	Em	"
6/ Trần Thị Lệ Nga	1965	Chị	Trại Sungei Besi
7/ Trần Minh Đức	1968	Em	"
8/ Ngô Minh Hiến	1962	Anh	"
9/ Ngô Thanh Sơn	1964	Em	"
10/ Lê Thị Ngọc Phượng	1965	Me	Trại Hongkong
11/ Lê Thị Phượng Vi	1986	Con	"

DANH SÁCH QUI VỊ HẢO TÂM GIÚP QUỸ BẢO TRỢ

Đức Thầy :	2.600	\$CAN.	
Ban Đạo Úc Châu :	720	"	
Ban Đạo Nam Cali (qua Hội AHVVHK) :	-		3.000 US\$
Ban Đạo Montréal :	14.760	"	
Ô. Phạm Bá Lâm (Toronto)	100	"	
Ban Đạo Boston :			600 "
Ô. Khanh T. Hong (Boston) :			200 "
Ban Đạo Bruxelles (Bi) :			900 "
Ô. Lâm Minh Sơn (Toronto) :	100	"	-
Ô. Nguyễn Văn Phước và Bà Nguyễn Tuyết Minh (Pennsylv)			100 "
Ô. Thái Xuyên Vân và Bà Lê Thị Kim Liên (Seattle) :			1.000 "
Ô. Nguyễn Hưng (Salt Lake City) :			300 "
Ban Đạo vùng Maryland :			280 "
Ô. Ngũ Bá Đồ (Honolulu) :			500 "
Ô. và Bà Trọng D. Nguyễn (Portland) :			75 "
Ô. Trần Đức Mộng Hoa (Portland) :			50 "
Ô. Nguyễn Văn An (Florida) :			200 "
			KIM CUC T. PHO (Arl. VA) 100 "

THÀNH KÍNH ĐA TA

Montréal, ngày 15-01-1990.

T.M. UY BAN BẢO TRỢ,
Hội Trưởng,

Cố Văn Thuận

THANH TỊNH KINH TRÍCH LỤC

Kỳ 3

Chữ A:

"...Tánh thông Trời Đất đồng nguyên lý..."
(Kinh A Di Đà chú giải, trang 30)

Trong các chùa có một danh từ cũng rất ý nghĩa: HOA THUỘNG: hòa với Bề Trên. Như vậy thật thủy mà mở được rồi thì hòa được với Bề Trên.

Linh Bảo Định Quán Kinh:

"Gò bó mà không trói buộc, buông thả mà không động loạn, ồn ào mà không đáng ghét, phiền phức mà không chán nản, đó là chân định"

Giảng: Vắng lặng mà vẫn tỏa sáng, tỏa sáng mà vẫn vắng lặng, không dùng mà dùng luôn, dùng luôn mà không dùng tức là tới được ngọn nguồn của sự vắng lặng, đó mới là tính định chân thực" (Thiên Đàng Du Ký, trang 67)

Nghiệp tu:

"Nghiệp tu là tiền kiếp những người đó đã đặt cái đại nguyện: Tôi muốn tu, tôi muốn giải thoát, tôi muốn cứu nhân độ thế... Người có nghiệp tu...không có bao giờ thành công về chuyện thế gian... Đi vào giới tranh đấu, đi tới 20, 30% thì đâm ra chán ngán, hồi tâm trở lại để đi tìm con đường giải thoát". (Văn Đạo, trang 7)

Hạ thừa, Trung thừa, Thượng thừa:

"Hạ thừa là bên dưới này, các bạn làm Pháp Luân thết rồi cái điển này đó lên lên...mới thừa tiếp lên tới trung thừa, rồi nó mới thừa tiếp lên tới thượng thừa...Từ từ đi lên rồi nó...thoát ra khỏi bản thể, nó siêu thượng thừa. Mà tới siêu thượng thừa phải học rồi mới tới đại định vô thừa. Tới đại định vô thừa là không có thừa tiếp mấy cái đó nữa, tự động rồi, mình sống yên rồi". (Văn Tự Vô Vi, trang 45)

(còn tiếp)

Hương thượng

*Chưa tu đời thấy khó thương
Tu rồi đời thấy dễ thương lạ thường
Chưa tu thì thấy tâm thương
Tu rồi thấy rõ quý thương cái đời
Hương tâm tu sửa hợp thời
Thượng ngươn Thánh Đức lập đời an
khương*

*Đến ngày Hải Vận Hành Hương
Người người vui hưởng tình thương đậm
đà*

*Khai tâm mở trí dễ hòa
Có sao nói vậy thật thà tự nhiên
Học đạo là biết tham thiền
Ở đời phải biết tham tiền để tiêu
Đạo đời đường lối quá siêu
Đi xe bốn bánh là điều an tâm*

San Diego, ngày 2/5/90
Bành Chi

Xuân Mộng

*Xuân đẹp quá mộng mơ hồn thi sỹ
Tuổi lòng chợt nhớ đến quê hương
Bùi ngùi nhớ đến người tri kỷ
Giòng lệ tuôn rơi lúc Xuân về
Con thuyền tạo hóa trở trêu thật
Quyết tâm tu để dẹp bỏ nghiệp quan
Lòng gắn chặt mười điều tâm nguyện
Lúc ngồi thiền thấy thanh nhẹ cõi lòng
Tại sao không cùng chung trí hưởng
Mượn âm thanh huyền diệu của Thầy
Giải nghiệp tâm, con đường Thầy chỉ rõ
Nhưng mỗi tơ đã in sâu hình bóng
Thật lời Thầy giảng dạy không sai
Chọn đường tu cho thanh nhẹ linh hồn
Đời tạm bợ có vì đâu gắn chặt
Hồn, đơn cõi, lạnh buốt giữa đường trần
Đến với Phật, nguồn Xuân vui chơn thật
Hồn giao hòa trong suối nhạc thiên nhiên
Tri âm, tri kỷ, đâu tìm thấy
Thấy lòng ta tan nát giữa Xuân thì*

Hai Phan
Pensacola, Florida 1/29/90

Cùng Nhau Ôn Tập

Lá Thư Vô Vi có mục Cùng Nhau Ôn Tập để tất cả bạn đạo cùng đóng góp, hoặc là kinh nghiệm bản thân trên đường tu học, hoặc là những điều thấu lượm được trong kinh sách, băng giảng của Vô Vi. Xin các bạn nhiệt tâm đóng góp cho mục này.

Vũ Khánh Lân sưu tầm

PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYÊN

Sau khi Soi Hôn, tiếp tục hai cánh tay cặp vào hông cho khít, thẳng lưng, co lưỡi, răng kê răng, miệng ngậm, mắt nhắm lại, nhìn từ giữa hai chân mày nhìn thẳng tới trước, tư tưởng nhớ trên đỉnh đầu, ra lệnh đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu. Rồi từ từ phình bụng ra, hít hơi chậm và nhẹ nhàng đầy bụng, đầy ngực (nhưng bụng vẫn giữ đầy) tung lên bộ đầu. Tiếp tục hít cho đến khi nào bụng không còn hít vô nữa, liền từ từ thở ra chậm và nhẹ nhàng ép sát bụng vào cho sạch hơi đáy cặn. Tiếp tục dùng ý ra lệnh, phình bụng hít vào thở ra như trên. Tập 6 hơi là đủ.

Nhớ hơi thở phải đều đặn và tuyệt đối không được nín hơi, ép hơi hoặc dừng bao giờ dẫn tư tưởng theo hơi thở. Không nên làm mạnh bạo và vội vàng.

- Ý ra lệnh đầy rún là đem hơi nóng vô sưởi ấm trái cật, rồi thì từ trái cật, mới thông xuất từ xương sống đi lên.

- Đầu phải rung, chưa rung chưa thông. Rung một thời gian rồi hết rung.

- Pháp Luân để khai thông ngũ tạng, ngũ kinh.

- Thở khó thì phải nằm thở, nằm thở hít vô cho quen rồi ngồi hít mới được.

- Hít Pháp Luân để khai thông Đốc mạch từ đàng sau xương sống đi lên tới môi đàng trước, là cái vòng chuyển của tiểu vũ trụ.

- Để khai thông Nhâm đốc mới diệt dục.

- Đầy rún đối chiếu với cái thận, mà khi ngồi xếp bằng như vậy thì cái thận phải cần thủy. Cái nước qui hội về trái cật trị bệnh đau lưng.

- Hơi chưa đầy, đứt quãng, không tung lên bộ đầu là do làm chưa đúng mức. Nếu hít hơi vô bụng chưa được thì phải làm Chiêu Minh trước.

- Lỗ chân lông thanh nhẹ thì tà khí không xâm nhập được. Lỗ chân lông yếu thì tà khí dễ xâm nhập, nên Pháp Luân để giải tà khí trong người, tà là trước (trước là nước).

- Pháp luân ra mồ hôi thì phải lau, đừng để cho nó hút vô trở lại.

- Làm đúng một cái còn hơn làm 40 cái không đúng.

- Lúc đầu hít Pháp Luân chưa ra mồ hôi là vì hít chưa đúng mức.

- Muốn biết làm Pháp Luân có đúng không thì xem sáng đi tiểu, nước tiểu đầu nó đục là trước nhiều lắm.

Số tới tới: Thiền Định

Thuận Nghịch

*Người biết thuận thiên thì tồn tại
Kẻ muốn nghịch Trời bị bại vong
Tròn như bánh xe lăn cùng khắp
Thuận như giòng nước chảy thông dong
Ai mà thích cãi thì đi xuống
Người biết thực hành được bước lên
Bước lên đời đạo tự truy tầm
Đi xuống tham tòng chẳng thấy tâm*

Bành Chí

NGHE BĂNG DÙM CÁC BẠN

Các bạn đạo Vô Vi đã có gia đình, ít nhiều ai cũng gặp nghịch cảnh khi thực hành Pháp Lý. Mọi người mang cùng chung một thắc mắc. Không biết tại sao? Để đáp ứng phần nào những thắc mắc của các bạn, hôm nay tôi xin trích ra một vài đoạn trong cuốn băng “Từ Bi Là Sức Mạnh”

“...Tình cảnh gia căng của các bạn, tình thế éo le đủ chuyện kích động và phản động. Các bạn nên bình tâm lại, để thấy rõ Đấng Cha Trời đang nhắc lại sự phát tâm đại nguyện của các bạn, trước khi các bạn lâm trần, nhập vào thể xác chúng sanh...”

“...Cho nên, các bạn gặp nhiều kích động ngay trong gia căng, xã hội, bạn bè, liên tục liên hồi nhồi quả, để đưa các bạn tiến tới tốt đẹp hơn. Tất cả những cái gì muốn được tốt đẹp, đều phải được qua cơn điều luyện, nhiên hậu mới thành một cái quả tốt ở tương lai...”

Đứng trước những nghịch cảnh này, Thầy Tám cũng có đưa ra nhiều phương pháp nhằm giúp đỡ chúng ta vượt qua những kích động đó.

“...Gia đình các bạn luôn luôn gặp những hục hặc, những sự đau buồn vì lời nói, vì hành động sai trái giữa vợ con hay chồng con. Các bạn nên tha thứ, là cái người êm dịu đó, hòa ái tương thân đó, chỉ cứu người chứ không hại người. Mà cứu cả hai chứ không phải giết một cứu một...”

“...Ráng đi các bạn. Nhịn đi các bạn. Nhịn nhục là một của cải vô cùng trong cuộc đời chúng sanh. Phải nhịn nhục để tiến hóa. Phải nhịn nhục để thấy sự sai lầm của chính chúng ta từ tiền kiếp. Tiền kiếp chúng ta làm khổ người, kiếp này người làm khổ ta là đúng rồi. Chúng ta đã chọn đúng mình sư để tiến hóa...”

Nhưng rồi dù cố gắng mấy, đôi lúc vẫn còn một số bạn đạo còn gặp nhiều khó khăn. Từ phía vợ hay chồng. Thầy lại giảng tiếp để đưa đến sự thức tâm của cả hai.

“...Các bạn đã thấy rõ rồi, muốn làm cái bánh phải nhồi bột, nhưng mà lúc bị nhồi, bột có lời than ván, oán trách, rồi mới chấp nhận, để trở thành một món quà cho chúng sanh. cái bánh nó còn biết làm từ bi, còn chúng ta làm Cha trong gia đình, không biết làm từ bi; người chồng của một người vợ yếu hèn, mà chúng ta không biết làm từ bi. Một hiền thê trong gia đình sao không biết thực hiện từ bi, để người chồng bớt đau khổ sau cơn lao động vì gia căng, vì thương yêu vợ, vì thương yêu con, hy sinh cả cuộc đời cho đến tóc bạc mắt lờ, chỉ muốn hiến thân mình để gia đình được no ấm.

Nếu mọi người học cái hạnh đó thì gia căng các bạn sẽ biến thành gì? Sẽ trở thành một vườn hạnh tại thế gian...”

Cuối cùng vị Thầy khả kính của chúng ta đã nhấn nhủ qua kinh nghiệm thành đạt của người:” Cho nên ngày hôm nay, tôi là người thực hành trong cảnh khổ và tự đạt đến thanh giới. Tôi muốn nói với các bạn rằng: Nên chấp nhận bài khổ, nên chấp nhận nghịch cảnh, học trong nghịch cảnh và thương yêu nghịch cảnh, chúng ta mới xây dựng cho chính chúng ta và giải tỏa nghịch cảnh tức khắc..”

Kính thưa các bạn, tôi trích dẫn ra đây, từ nhiều đoạn và ghép lại theo ý riêng tư. Tôi không mong gì hơn là được đóng góp phần nào vào con đường hành pháp, và giải tỏa phần nào những khúc mắc trên bước đường tu của chúng ta.

Cuốn băng “Từ Bi Là Sức Mạnh” còn dài, với nhiều đoạn có thể, qua cái nhìn của các bạn, còn nhiều đoạn hay hơn. Xin các bạn đạo khắp nơi cứ viết gửi về cho chúng tôi, theo nhận định riêng tư của từng người, để chúng ta có dịp cùng nhau trao đổi và tu học.

Kính chào các bạn

PNQ

GIẢI THOÁT

Giải-thoát còn hơn sống mập mờ
Tu-hành nghiêm-chỉnh rõ Thiên cơ
Qui-nguyên tinh đạo Trời ban phước
Thanh-tịnh rèn-trui chuyển giấc giờ

Giấc giờ tự đạt giải mơ
Chơn tâm thanh-tịnh thờ-ơ chẳng còn
Tiên-sinh lưu lại đường mòn
Tâm linh sống-động tự bòn tự đi
Cảnh Trời cao đẹp uy-nghi
Muôn chiều đều dạy thực-thi Cơ Trời
Quán-bình tiến-hóa hợp thời
Chẳng còn tranh-chấp nơi nơi đạt hòa
Khai-minh trí-tuệ nhìn xa
Tham-thiền nhập-định chan-hòa tình-thương
Khai-thông nguyên-lý trăm đường
Tương giao cởi-mở gieo gương Phật Trời
Tân dân khai-triển lập đời
Thương yêu tha-thứ đạt nơi an-toàn
Vệt mây khai mở nhiều màn
Thanh thanh diệu diệu tâm an cảm-hòa
Nam Mô lục tự Di Đà
Giúp hiền tiến hóa càng xa càng mừng
Khai-thông trí não từ từng
Tuệ giác minh-bạch cảm ứng luật Trời
Xa nhau tạm-biệt nhứt thời
Tâm qui một mối đời đời yên vui

Lữ Quán Thanh Niên tại Choisy le Roi
Pháp quốc, ngày 1/1/1990

Hồ ơi! Bạn đạo vui xuân
Về đây sum họp trong tuần cảm giao
Tây Tàu Nhứt Việt đủ màu
Bỉ, Đức, Gia, Mỹ, hồ ơi!
Bỉ Đức Gia Mỹ bước vào đường tu
Hồ ơi! Thức tâm đỡ mù
An du thanh tịnh vui tu hạnh hiền
Thông minh trí tuệ giao liên
Triền miên học hỏi, hồ ơi!
Triền miên học hỏi Pháp xuyên đạo đời
Hồ ơi! Nguyên lý chẳng rời
Nơi nơi thể hiện do đời nhắc ta
Làm sao thế sự được hòa
Lo phần giải nghiệp, hồ ơi!

Lo phần giải nghiệp thoát xa ý tà
Hồ ơi! Thông cảm mặn mà
Vượt qua kích động tâm ta tâm người
Thương yêu ước nở nụ cười
Người người hoan lạc, hồ ơi!
Người người hoan lạc thực hành thương
yêu
Hồ ơi! Vũ trụ tình siêu
Thanh quang quang chiếu đạt nhiều thức
tâm
Tâm minh hướng thượng truy tầm
Giải mê phá chấp, hồ ơi!
Giải mê phá chấp tự tâm lý chơn
Hồ ơi! Thức giác chẳng hờn
Đời là tạm cảnh mang ơn người đời
Thức tâm lại được thánh thời
Biết mình biết họ, hồ ơi!
Biết mình biết họ do Trời ân ban.

LSH

Để giúp cho phần bài vở và tin tức sinh hoạt Vô Vi thêm phần phong phú, chúng tôi thiết tha kêu gọi sự hợp tác của quý vị bạn đạo khắp nơi, nhất là những nơi có sự hiện diện của Đức Thầy, xin vui lòng gửi về Hội, những bài tường thuật tương tự như bài tường thuật của huynh Huỳnh Minh Bảo dưới đây.

Nhân dịp này, chúng tôi xin chân thành cảm tạ sự đóng góp của Huỳnh Huỳnh Minh Bảo và các bạn đạo Âu châu. LTVV

TƯỜNG THUẬT KHÓA SỐNG CHUNG SUM HỌP VUI XUÂN

Sau khi được sự chấp thuận của Đức Thầy, khóa sống chung được tổ chức cấp tốc vào dịp lễ Tân Niên, từ ngày 28/12/89 đến ngày 1/1/90, tại Lữ Quán Thanh Niên Choisy le Roi (ngoại ô Paris), với sự tham dự của gần 10 anh em đạo hữu gần xa.

Ban Tổ Chức nhiều phen bối rối, vì vài tuần trước đó, hay tin sức khỏe Đức Thầy không được khả quan. Vui thay, vào lúc 3 giờ 30 chiều ngày 28/12/89, Đức Thầy xuất hiện

nơi phòng họp, vóc dáng gọn gàng và trẻ trung hơn xưa (dường như mất đi cái bụng), với sự ngạc nhiên của các bạn đạo.

Sau lời mở đầu của anh Hội Trưởng, Đức Thầy đã ban huấn từ khai mạc khóa sống chung, đặt tên là “Sum Họp Vui Xuân”. Với giọng nói trong trẻo, Đức Thầy thao thao thuyết giảng nhắc nhở mục đích giải thoát của người tu. Những lời vàng ngọc đánh thức tâm hồn bạn đạo hướng về thanh tịnh, buông bỏ nghiệp tâm.

Ngày 29/12/89, bạn đạo Pháp, Tàu, Việt hăng say thảo luận đề tài “Làm thế nào để giải thoát”. Đặc biệt ở Pháp, Vô Vi có tính cách quốc tế nên bạn đạo được học thêm bài nhấn hòa trong khi chờ đợi phiên dịch ra nhiều thứ tiếng. Vui say mùi đạo, anh em cùng nhau trả bài và học bài, lý thuyết lẫn thực hành.

Hơn một giờ sau, Đức Thầy vô phòng và xin ngồi nghe ké và tuyên bố rằng: “Ai nói hay thì Bé Tám sẽ vỗ tay”.

Cuối cùng Đức Thầy không được cơ duyên vỗ tay và đành minh luận, mở khuyết thêm cho bạn đạo về chữ “GIAI” của sự giải thoát. Triết lý sâu xa, qua luồng điển thanh nhẹ chiếu thẳng vào tâm hồn bạn đạo.

Theo lời yêu cầu của các đạo hữu Trung Hoa, buổi chiều Đức Thầy dành một giờ thuyết giảng và giải đáp thắc mắc đời lẫn đạo bằng tiếng Tiều. Qua sự trực tiếp giáo huấn của Đức Thầy, các bạn đạo Trung Hoa vô cùng hân hoan và sung sướng.

Sau một ngày triền miên học hỏi, bạn đạo chung vui với phần trình diễn văn nghệ. Đây cũng là dịp khám phá những tài năng sẵn có của Vô Vi, cộng với sự đóng góp không ngờ của một bạn đạo từ Gia Nã Đại sang chơi và có duyên dự khóa.

Mặc dù Đức Thầy khỏe, Ban Tổ Chức vẫn quan tâm và tôn trọng sức khỏe của Đức Thầy và sắp đặt chương trình thuyết giảng rất nhẹ.

Ngày 30/12/89, như đã dự trù, lợi dụng sự hiện diện của một số lớn bạn đạo và đúng kỳ

bạn, Ban Chấp Hành Hội Ái Hữu Vô Vi Pháp quốc đã tổ chức Đại Hội Thường Niên.

Sau một ngày thảo luận sôi nổi, sơ đồ tổ chức Hội được cải tiến và tân Ban Chấp Hành được bầu ra, với lòng nhiệt thành hợp tác của một số đông bạn đạo.

Tối đến, sinh nhật thứ 68 của Đức Thầy được tổ chức, với bánh ngọt và champagne, cùng với sự giúp vui văn nghệ. Tất cả mọi người chan hòa trong tình thương thanh nhẹ, kể cả những bác lớn tuổi, trở về trạng thái tiên đồng và hồn nhiên, ca hát những bài hát từ thuở thanh xuân. Buổi lễ kết thúc với sự rút thăm phát quà.

Ngày 31/12/89, những vấn đề liên quan đến Hội và thiền viện Qui Thức đã được đề cập đến.

Buổi chiều, Đức Thầy đã giải đáp những thắc mắc của anh em bạn đạo. Mọi người đều cảm nhận sự thanh nhẹ và quân bình trong tâm thức.

Đêm Giao Thừa, trong lúc mọi người tưng bừng khiêu vũ, bạn đạo chung thiền đón mừng năm mới qua cuốn băng “Vui Xuân 1990”. Những lời nhấn nhủ quý báu mở màn một năm tu học tràn đầy thử thách.

Ngày 1/1/90, Đức Thầy ban huấn từ bế mạc khóa sống chung và chụp hình lưu niệm cùng các bạn đạo.

Sau buổi cơm trưa, mọi người lần lượt chia tay trở về vui xuân với gia đình, mang theo những kỷ niệm đẹp của những ngày sống chung, tận hưởng thanh quang của Đức Thầy.

Gia đình Vô Vi Pháp ước mong được duyên lành sum họp lần tới với sự hiện của Đức Tôn Sư kính yêu.

Huỳnh Minh Bảo

**HỘI ÁI-HỮU VÔ-VI
PHÁP QUỐC**

1990

Hội-Trưởng
M. Alain CANITROT

Phó Hội-Trưởng
M. TRINH Quang Thắng

Đặc-Sứ
M. Louis LÊ

Tổng Thư-Ký
M. HUYNH Minh Bảo

Thủ-Quỹ
M. Tito LUÔNG

Hội-Trưởng Danh Dự
M. HỒ Thông Minh

Giám-Đốc
Cứu-Trợ

Mme HỒ Thị Ánh Nguyệt

Đặc-Nhiệm

M. Raymond GARCIA
Mme Farida MOUGAMADOU
Mme LY Nguyệt
Mme Tô Ngọc Châu
Mme NGUYỄN Thị Thanh-Mai
Mme Chantal DUPUIS
M. Patrick DUPUIS

Giám-Đốc
Tài-Liệu Tu Học

M. Tito LUÔNG

Đặc-Nhiệm

Mlle TÀN Siu Leng
Mme TRẦN Thị Hai
M. BUI Văn Diệp
Mme Kim Hà SIMONET
Mlle Ariane BRUMENT
M. NGUYỄN Kassi
Mlle Marie-Pierre MONGIAT
M. TRẦN Văn Cải
M. Robert CHAPUIS

Giám-Đốc
Tổ Chức Hội-Hợp

M. HUYNH Minh Bảo

Đặc-Nhiệm

Mlle NGÔ Việt Châu Bảo
M. Francois NGO
Mlle Ariane BRUMENT
Mlle HỮU Bạch Mai
M. TRIEU Lập Biên
Mme Marie-Thérèse STEFANINI
M. NGUYỄN Như Hạ
Mme Siu Yeng

Giám-Đốc
Kỹ-Thuật &
Tiếp-Vận

M. CỒ Bảo Nam

Đặc-Nhiệm

M. CÔ Tân Hữu Jacques
M. BUI Văn Diệp
M. LƯU Văn Ngọc
M. ĐAO Văn Hạnh
Mlle Jalma MOUGAMADOU
Mlle Sarah MOUGAMADOU
M. LÊ Minh Tuấn
M. Stéphane CHANTALANSY

Giám-Đốc
Thiên-Đường &
Thiền Viện

M. Raymond GARCIA

Đặc-Nhiệm

M. Dominique SANTELLI
M. THAI Hoàng Long
M. HỒ Hoàng Đanh
Mme TRIEU Tiêng
Mlle Indra SAUV

Khóa Sống Chung Vui Xuân 1990

tại Pháp

Thế theo lời yêu cầu của một số bạn đạo, Ban Truyền Thông Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ xin mạn phép tóm lược một vài hình ảnh của khóa Sống chung Vui Xuân 1990, tổ chức tại Pháp vừa qua. Những tường thuật dưới đây được trích dẫn từ băng video thu trong dịp này. Lẽ dĩ nhiên phần tường thuật sẽ không được đầy đủ và sống động vì người viết không được đích thân tham dự. Chúng tôi xin chân thành tạ lỗi cùng Ban Tổ Chức và các bạn đạo tham dự khoá Sống Chung này về sự thiếu sót trên. LTVV

Năm nay, mặc dù vẫn còn trong thời gian điều trị bệnh, Đức Thầy đã dành ít ngày chung sống với anh em bạn đạo tại Pháp vào dịp cuối năm 1989. Những ngày liên hoan của bạn đạo Âu châu đã được tổ chức tại Lữ Quán Thanh Niên, Paris, từ ngày 28/12/1989 đến 1/1/1990.

Khoảng gần 100 bạn đạo các nơi đã tề tựu tại đây để chào đón Đức Thầy. Ngoài những khuôn mặt quen thuộc tại Pháp, người ta còn nhận thấy có một số bạn đạo ở các quốc gia khác về chung vui.

Sáng ngày 29/12/89, sau phần mở đầu của anh Hội Trưởng Hội Ái Hữu Vô Vi Pháp, các bạn đạo tham dự lần lượt được gọi tên giới thiệu trình Thầy. Sau một thời gian điều trị bệnh tình, hôm nay Đức Thầy xuất hiện trước bạn đạo trong một nhân dáng gọn ghẽ. Nhưng nhìn khuôn mặt rạng rỡ, vui tươi của Thầy, ai cũng yên tâm nghĩ rằng sức khỏe của Thầy rất khả quan.

Phần các bạn đạo trao đổi kinh nghiệm tu học được Đức Thầy cùng dự thính và đóng góp ý kiến. Đề tài "Giải Thoát" được bạn đạo thảo luận sôi nổi. Trong những ngày vui Xuân này, các bạn đạo đã xúm nhau lại tổ chức mừng Sinh Nhật Thầy. Căn phòng mang không khí

ngày hội với bánh trái, văn nghệ và nhất là có sự đóng góp của các bạn đạo ngoại quốc, nên buổi lễ thêm màu sắc và ấm cúng.

Ngày kế tiếp, với sự dự kiến và khuyến khích của Thầy, phần vấn đáp được nhiều người hưởng ứng. Những đề tài dưới đây được đem ra thảo luận và thỉnh ý Thầy:

1) Vấn đề thiền viện Qui Thức: một số anh chị em đã đề nghị nên bán thiền viện vì gặp khó khăn về tài chánh, địa điểm và điều hành thiền viện. Chị Mã Tố Anh, trong dịp này, đã đưa ý kiến là nên bán thiền viện, dùng tiền đó mua một thiền đường ở ngay Paris để anh em có dịp chung họp tu tập mà không phải đi xa. Ngoài ra cũng nên biết Thiền Viện Qui Thức là do một một nhóm tử nhân bỏ tiền chung mua, chịu trách nhiệm về tài chánh cũng như về mặt pháp lý với chính quyền, chứ không thuộc Hội Ái Hữu Vô Vi Pháp và bạn đạo.

Để giải quyết vấn đề, Đức Thầy cho biết Thầy lo về phần giảng đạo, nên không muốn xen vào chuyện địa phương ở bất cứ nơi đâu. Việc giữ hay bán thiền viện nên để cho 7 vị đứng chung mua quyết định thay vì hỏi ý kiến bạn đạo và Thầy. Tuy nhiên, Đức Thầy cũng thêm rằng, thiền viện là một cơ đồ tâm linh mà trước kia Thầy cũng đã đóng góp vào, cho nên sau này dù thiền viện có bán đi, Đức Thầy cũng sẽ không lấy lại số tiền đã đóng góp vào đây.

2) Vấn đề chay mặn: Có người đã đặt câu hỏi là sao ăn thịt thấy nặng nề hơn ăn rau? Đức Thầy trả lời tóm lược như sau: " Vì luồng điện uất hận của con thú, khi bị giết, đã theo miếng thịt vào phá tử quang của người ăn miếng thịt. Do đó người này thấy nặng nề, uất hận, nung nấu việc tranh chấp ở đời. Những người ăn thịt chưa thấy được nguyên lý Quân Bình của vũ trụ (ta qua được thì người khác

cũng qua được, ta có quyền sống thì loài thú cũng có quyền sống), họ chưa thấu đáo (nguyên nghiệp là gì, vay trả là gì? Loài thú, vì trước kia làm tội, nên kiếp này phải đầu thai làm thú, rồi bị người ăn thịt, sinh uất hận; và người ăn thịt cũng tạo sự thù hận với con thú bị giết. Oan oan tương báo không sao trả hết. Nếu ta không ăn thịt con thú tức là ta không gây oán và như thế mới mong dứt nghiệp).

Về khía cạnh khoa học, thì nhiều người cho rằng vì bị bệnh nên cần ăn thịt cho bổ. Nhưng tại các bệnh viện chỉ thấy chữa toàn những bệnh nhân ăn thịt hơn là ăn rau”.

Để kết luận, Đức Thầy đã nói: “Ăn rau giảm uất hận, con người thanh nhẹ và sống thọ hơn”.

3) Một bạn đạo khác đã hỏi Thầy về tám điểm trên bộ đầu mà đạo hữu này chưa quán thông. Đức Thầy cho biết đầu mình có tám hương rõ ràng, miệng mình là Bát Nhã Ba La Mật Đa. Người thiên, khi đã thông thì Bên Trên sẽ chiếu cho họ, khiến trong miệng nước miếng ngọt, trên đầu 10 phương đồng nhất, nên thiên sẽ thấy thanh nhẹ, từ quang phát ra dẹp tan những tà ý đưa đến trong vòng 40 thước vuông.

Nhân dịp này, Đức Thầy cũng nói qua về mục đích của cuốn băng Quán Thông: “nghe để hiểu rõ luật Trời đất, để biết rằng tất cả đều đã được an bài rõ rệt. Khi hiểu được rồi thì ngời thiên thấy yên ổn và thanh nhẹ”. Thầy cũng lưu ý là khi ngời thiên mà lo nghĩ, nghĩ xấu cho ai là rước tà vào tâm.

Một bạn đạo khác đã đại diện các bạn đạo tại VN, chuyển một số câu hỏi đến Đức Thầy để xin được giải đáp. Vì khuôn khổ bài tường thuật, chúng tôi không thể ghi lại trọn vẹn, xin mời các bạn đón nghe băng cassette hoặc xem video để tường lãm hơn. Đại ý một vài câu hỏi như sau:

Hỏi: Ngủ ngời mà thấy đau lưng là sao?
Đáp: Đau lưng là do thức ăn trước. Phải kiểm soát lại thức ăn dùng hàng ngày.

Hỏi: Tu mà còn tự ái và tâm dục là thế nào? Đáp: nay có một phương pháp dẹp bỏ tự ái là lạy kiếng Vô Vi 50 lạy mỗi lần và ba lần một ngày. Nếu nhà không có kiếng thì có thể lạy về hướng Nam. Nhờ lạy, luồng điển sẽ tròn đầy hơn, dẹp bỏ uất hận trong người, do đó dẹp được tự ái.

Hỏi: Nghiệp là gì? Bệnh có phải do nghiệp mà ra không? Đáp: nhiều người không biết rằng nghiệp sanh bệnh, vì nghiệp do tánh sanh, mà tánh là nguyên điển của mình bị rối loạn. Thiên để lập lại trật tự cho nguyên điển, tánh không còn thì bệnh hết.

Những ngày chung Xuân với Đức Thầy đã được kết thúc sau huấn từ bế mạc. Mọi người cảm thấy những ngày cùng Thầy thật vô cùng an lạc và đã học hỏi thêm được những điều mới lạ.

Cali, ngày 16/2/1990
Phạm Xuân Dung



Tài liệu về ăn chay trường
của
Thiền Khai Huệ Đạo Tam Kỳ Chuyển Tiếp

II. TẠI SAO NÊN ĂN CHAY?

1. Ăn chay để biết thương loài người và loài vật:

Khi một nhóm người nào đó cậy vào thế lực, ý mạnh để bắt bớ, giết chóc, hãm hiếp thân nhân ta, tất nhiên ta sẽ đau đớn, khổ sở, có khi còn nguyên rủa sự độc ác đó. Thảm cảnh này đã và đang xảy ra trên biển cả, mà nạn nhân là những người vượt biển.

Loài vật cũng vậy. Tại sao ta lại nở nhãn tâm dùng sức mạnh của mình để cắt lia sự sống của loài vật, làm cho chúng nó cha mẹ phải xa con, anh lia em, vợ cách chồng? Ta nở lòng nào lấy cái chết của con vật, sự đau đớn rên siết, oằn oại của nó khi bị ta giết chết, để nuôi cái sống của ta (vì loài thú biết đau đớn, biết tham sống sợ chết, có tình cảm và trí thông minh).

Khi ta ăn chay với mục đích biết thương loài vật, không muốn thấy nó đau khổ, thì đối với loài người, ta sẽ không làm cho ai đau khổ. Và nếu người ăn chay, với tâm nguyện bác ái này thì loài người không còn tàn sát lẫn nhau nữa. Như vậy, thế giới mới có hòa bình đúng như lời Đức Phật dạy: “Nhứt thiết chúng sanh vô sát nghiệp, hà sâu thế giới động đao binh” (nghĩa là cả thủy chúng sanh không gây nghiệp sát, thì cần gì lo sợ thế giới chiến tranh).

Có người cho rằng giết thú vật là thương chúng, muốn giải thoát cho chúng sớm thoát khỏi nghiệp thú khổ cực. Nhưng thử hỏi, chúng ta có đủ trình độ để cứu và hóa giải cho loài thú hiểu mà tha thứ cho chúng ta không? (Loài người có trình độ tiến hóa hơn, biết suy xét nhận định sự báo ứng của nghiệp quả, mà có khi cũng còn lòng căm hận và muốn trả thù kẻ đã gây đau khổ cho ta. Hướng chi loài thú còn ngu muội hơn).

Vì vậy, về phương diện Vô Vi, Đấng Cha Trời (hay Thượng Đế) cũng đã dạy: khi con thú bị cắt cổ, lúc đó phần trực diện của chúng rung động những màu sắc diễn tả sự kinh hoàng tột độ, và sự oán hận ghê gớm những người đã giết chúng và làm chúng đau khổ. Đây là thú tánh vì trình độ hiểu của chúng chú tiến hóa đến chỗ biết tha thứ cho những ai làm nó đau khổ.

Những trực diện này và hồn các con thú hợp lại thành khối cộng nghiệp của trần gian, để theo đòi nợ và lời k.éo hàng vạn triệu sinh linh, loài người vào những cuộc chém giết, tranh giành ảnh hưởng, xâu xé nhau, mạnh hiếp yếu ..v.v.. để bắt loài người trả cho tròn cái quả báo ứng của nghiệp sát.

Những tay đồ tể và những người ăn (vì có người ăn nên người ta mới giết thú đem bán) đều phải chia nhau trả món nợ máu với mấy con thú bị sát hại. Oan oan tương báo, có vay phải có trả. Có phải chăng, những nỗi đau đầy thống khổ mà nhân loại đã gánh chịu, là từ những thể hiện của ” thú tánh” trong con người? Vì loài người đã nuôi mình bằng thịt thú, hưởng thụ quyền lợi trên hàng triệu xác thú, do đó “thú tánh” mới phát triển làm cho “nhân tánh” mờ đi, để rồi con người không ngần ngại lao đầu vào tội ác, tham lam, ích kỷ, dùng bạo lực để uy hiếp kẻ yếu..v.v..giống y như cách sống của xã hội loài thú: những con thú lớn dùng sức mạnh để ăn thịt những con thú nhỏ.

2. Ăn chay để nuôi lòng từ bi, bác ái và bình đẳng:

Từ bi là cứu khổ ban vui, không những đối với loài người mà còn đối với cả muôn loài vạn vật, vì tất cả chúng sanh (người và vật) đều bình đẳng. Chúng ta với loài vật đầu hình thức có khác nhau, nhưng sự sống chỉ là một, thế thì tình thương sao lại nở phân chia. Làm đau khổ một phần nào, một khía cạnh nào sự sanh tồn của kẻ khác, tức là làm đau khổ sự sống của mình.

Đức Phật đã dạy:” Ai cũng sợ gươm dao, ai cũng thích sống còn. Vậy hãy lấy lòng mình mà suy lòng người. Chớ giết, chớ bắt người giết”.

Ngày xưa, khi Đức Phật mới đắc đạo và truyền bá đạo cho người ta tu theo, lúc đó vì trình độ chúng sanh còn thấp kém và đã ghiền lậm thịt cá rồi, nên Phật tùy phương tiện cho đệ tử của Ngài ăn “tam tịnh nhục” là ba thứ thịt sau:

- Thịt thú chết mà ta không thấy người giết nó.
- Thịt cá chết mà ta không nghe tiếng rên la của nó.
- Thịt thú chết không phải người ta giết để đãi mình.

Nhưng không lẽ chúng ta học hoài mà không lên lớp. Ta cứ khư khư ăn “tam tịnh nhục” hoài sao? Không lẽ trên 2500 năm rồi, mà sự tu học của chúng ta cứ nằm ý một chỗ không tiến được một bước nào?

Ngoài đời, chúng ta thấy một người mới đi học, thầy giáo phải cho gạch hàng để tập viết cho ngay. Nhưng lần lần học lên lớp rồi, người học trò đâu còn phương tiện đó nữa. Ta nên lấy đó mà suy gẫm. Còn đối với quan niệm người đời cho rằng “Vật dưỡng nhơn”, chúng ta thử tưởng tượng cảnh khi ta đi lạc vào rừng sâu, gặp bầy cọp dùng sức mạnh ăn thịt ta và gầm lên, ngụ ý nói rằng:” Đây rồi, nhơn dưỡng vật”. Thử hỏi lúc đó chúng ta có thần nhiên vui vẻ dâng xác cho cọp hay là chúng ta cũng kinh sợ, đau đớn rên la và oán hận chúng (ấy là chưa kể chúng ta tự động xâm nhập vào lãnh thổ của chúng).

Vả lại, Trời sanh ra loài thú không phải để nuôi dưỡng con người mà vì theo luật tiến hóa tự nhiên trong vũ trụ. Mỗi linh hồn trước khi trở thành Phật Tiên đều phải thấu thập học hỏi kinh nghiệm từ loài vô tri, vô giác, có tình cảm là loài thú, rồi đến loài người thông minh hơn. Vì vậy Đức Phật cũng đã dạy: “Tất cả mỗi chúng sanh đều bình đẳng về quyền sống”.

3. Ăn chay để tập chế ngự 'bản ngã' của mình:

Con người biết sống có nhân nghĩa và đạo đức, tất nhiên cần phải có nghị lực để đè nén dục vọng của mình. Thiếu nghị lực là phạm giới, mà sát giới là giới đứng đầu trong các giới.

Ăn chay trường sẽ giúp chúng ta tránh được việc phạm giới sát sanh và giúp chúng ta chế ngự được sự tham ăn của bản ngã. Như lời Đức Mẹ Quan Âm Bồ Tát đã dạy:

Tập ăn chay để khử lòng trần Bao nhiêu ái, ố, tham, sân Bao nhiêu thói xấu sửa lần cho thanh Ăn chay để tập thành nhân đồng Loài vật kia cũng sống như mình Lẽ nào đành đoạn sát sinh Rượu ngon thịt béo tiệc tùng sớm trưa Đó là lối muối dưa tụng niệm Tập tánh hiền cho tiến lên Lòng thương nhân hậu làm nền Gợi đèn minh triết cho bền Quang Linh

Đức Thượng Đế cũng đã dạy:” Tập cho cơ thể quen với những nhu cầu đạm bạc, đơn giản, nó sẽ đỡ đòi hỏi ta trong cơn đói khổ”. Vì cảnh đại khổ đang sắp diễn bày, sự tiến bộ tột cùng của vật chất khoa học chế tạo vũ khí hạt nhân, đã cho chúng ta thấy nhiều dấu hiệu của cuộc chiến tranh nguyên tử khốc liệt của trận đại chiến thế giới thứ ba sẽ bùng nổ, và đưa tới sự tận diệt loài người. Lúc đó những người ăn chay trường, biết tu thiền, v.v.. mới có thể chịu đựng được khí nguyên tử (điển hình vụ nổ bom nguyên tử tại Hiroshima, Nhật Bản, đã không làm ảnh hưởng đến các người ăn chay trường. Việc này đã được đại diện nhiều quốc gia trên thế giới chứng kiến tường tận và xác nhận đúng).

Đã đến lúc chúng ta “ăn để sống cho qua ngày”, chớ không phải là lúc ăn cho thích khẩu mà giữ tinh thần chấp nệ ngon dở.

Hơn nữa, khi chúng ta tập chế ngự được bản ngã của mình trong vấn đề ăn uống (là vấn đề cần thiết nhất) thì dần dần chúng ta sẽ chế ngự được những nhu cầu vật chất khác. Đó là một cách làm cho chúng ta bớt khổ.

4. Ăn chay để khử “trược” lưu “thanh”:

Loài thực vật nhờ thở khí âm dương của Trời Đất mà hóa sanh, nên điển của chúng

nhẹ nhàng mát mẻ, thanh hơn điển của loài động vật. Do đó, chúng ta ăn chay trường sẽ là một cách trợ duyên cho bản thể dần dần được thanh hơn, tánh tình bớt nóng nảy, nên khí chất con người được nhẹ nhàng, điển quang đờnhiễm trước. Như thế mới mau tiến bước trên đường xuống thế để tu học, để trở về hợp nhất với Cha Trời.

Ngoài ra, trong mỗi thức ăn có hai điển: nội điển và ngoại điển. Nội điển là điển tự nhiên của nó, nhờ đó khi chúng ta ăn vào thì biết ngay là thịt gì. Nội điển này không bao giờ tan mất dù nấu thịt như đi nữa. Thế mà lúc con thú bị giết, nó hận loài người nên phát ra nội điển xấu xa ở trong thịt nó, làm cho người ăn thịt nó tánh tình nóng nảy, hung bạo..v.v.. Còn ngoại điển sanh ra bởi người nấu thức ăn ấy. Ngoại điển này có thể dùng tư tưởng mà phá đi được.

Nếu ta ăn phải vật có điển xấu như thịt cá, thì đương nhiên điển ấy sẽ làm ảnh hưởng đến điển trong thân thể ta, làm cho không những tánh tình xấu mà tư tưởng còn kém trong sạch, trí tuệ kém thông minh nữa.

5. Ăn chay là sống đúng theo định luật thiên nhiên:

Theo sự nghiên cứu của khoa học Âu Tây, thì thân thể con người ta cấu tạo không phải để ăn thịt, vì từ móng tay, móng chân, hàm răng cho đến bộ máy tiêu hóa của loài người, được cấu tạo khác hơn cơ thể của loài động vật (thường có răng nanh dài, móng vuốt nhọn..v.v..). Do đó, nếu chúng ta ăn thịt sẽ có hại vì sống trái với quy luật tự nhiên và làm cản trở sự tiến hóa.

Bằng chứng là người Thượng Cổ ăn rau trái nên không bệnh hoạn, sống rất lâu, vì rau quả hợp với bộ máy tiêu hóa của con người. Theo Thánh Kinh Cựu Ước, từ thuở tạo thiên lập địa, Chúa dựng lên loài người và phán:” Ta cho các ngươi mỗi thứ cỏ có mầm ở khắp trên mặt đất, và mỗi thứ cây sanh quả có giống. Đó là lương thực của các ngươi”.

Còn ngày nay, con người ăn nhiều thịt, cá nên bệnh hoạn liên miên, ốm yếu, chết

yếu..v.v.. vì thịt cá chứa nhiều chất độc, lại thiếu khoáng chất (Sels minereaux) và thiếu lân tinh (phosphore), là hai chất cần thiết để cho ta được mạnh khỏe và thông minh. Trái lại, trong rau trái có rất nhiều hai chất này.

Kỳ tới và hết: CÁCH DỨT BỎ SỰ ĂN MẶN

TRANG GIA CHÁNH:

CANH KHOAI MỠ:

Tàu hũ ky ngọt, nấm rơm, củ cải mặn, mấy thứ xào chung cho đều. Để muối tiêu với chút đường cát chế nước vào. Khoai mỡ gọt vỏ, rửa sạch, nạo cho nhuyễn. Lấy đũa gấp khoai để vô, sôi lại ít dạo khoai chín. Nhấc xuống, ngò tây xắt nhỏ để vô.

CÁI CHUA XÀO NẤM RƠM:

Mua cải chua muối sẵn, đem rửa sạch, cắt vừa miếng ăn, mì căn, nấm rơm và cà chua. Bớt quánh nóng, chế dầu vô xào nấm rơm và mì căn trước, kế để cải chua với và cà chua. Chế nước tàu yếu, đường cát và quậy chút bột mì chế vô, xào vừa đều đem ra, để ngò tiêu.

SƯỜN RAM:

Mua củ sen đem về rửa sạch, luộc cho mềm, vớt ra gọt vỏ rồi xắt mỏng. Để vô cối qu ết cho nhuyễn, để vô chút bột mì, nêm chút muối, tiêu, đường cát cho vừa ăn. Mì ống bẻ khúc dài bằng hai lóng tay, vắt chung quanh cộng mì, liệu chừng miếng ăn, đem chiên cho vàng. Chế vô chảo chút nước tương, đường, tiêu và chút vị hương, thắng coi chừng hơi đặc thì trút củ sen chiên vào. Trộn đều trút ra đĩa bàn, để chút ngò, tiêu lên coi giống sườn ram lắm.

MẮM THÁI CHAY:

Lựa thơm chín rụi, gọt vỏ và lạng bỏ hết mắt, xắt nhỏ, nhớ xắt xuôi theo thớ thơm. Nếu xắt ngang chừng nào, xào nó bậy hết. Xắt rồi, để vô chút bông vang hoặc chút son tàu, ướp thơm hơi đỏ. Bớt chảo, chế dầu để thơm vô xào. Để vô chút muối. Chừng thơm khô lại và hết nước thì trút ra đĩa bàn. Mì căn xắt nhỏ như thơm (tỷ như xắt mắm thái mặn), củ cải mặn, nấm thơm rửa sạch cũng xắt y mấy món

trên, chế dầu xào chung ba thứ: mì căn vô trước, kế cải mặn, nấm. xào đều, coi cải mặn chín thì trút vô đĩa thơm khi nãy. Chao bắc thảo tán cho nhuyễn, để vô chút đường cát, đem trộn chung lại, tất cả các món kể trên. Lấy chừng một củ riềng nhỏ, băm và vắt lấy chút nước trộn vô, thêm vào một chút thính, trộn lại cho đều và nếm cho vừa. Ăn với rau sống, chuối, khế và dưa leo.



Tân Niên Thức Tâm

*Mùa Xuân tới thiên đường đem phấn khởi
 Hoa tuyết rơi phủ trắng khắp nơi nơi
 Bạn bè vui nhộn nhịp tiếng nói cười
 Cùng chào đón thương yêu mừng xuân mới*

*Mừng xuân mới, mừng lòng người đổi mới
 Đẹp ưu phiền, buông bỏ cảnh vui chơi
 Tìm thương yêu, tìm niềm sống trong đời
 Và đóng góp, và dựng xây: Việt Nam mới*

*Vun xới cho vườn xuân luôn đẹp mới
 Cho hoa xuân rung động nhẹ góp lời
 Trong hân hoan hòa ái trí thành thời
 Trong hạnh phúc an vui cùng bước tới*

*Cùng bước tới thêm lạc an năm mới
 Khí trời ban thanh nhẹ, rõ xuân trời
 Xuân trong ta, xuân hòa nhịp muôn nơi
 Xuân cõi mở, xuân thức tâm, xuân hời.*

Mỹ Kim
 Ngày 4/2/90

Tại Mình

*Mỗi khi có chuyện với ai
 Hay là gặp phải nạn tai bất ngờ
 Nên quy vì lỗi xuất sơ
 Bởi vì mình đã vấp vờ lời thôi
 Đừng cho không phải lỗi tôi
 Để mà giải quyết cho rồi việc đi
 Dặn lòng lúc có chuyện chi
 Cứ nên tự trách bởi vì mình sai
 Luôn luôn hoan hỉ học bài
 Vui lòng nhận lỗi đừng nài lý do
 Tự mình lèo lái con đò
 Rủi may may rủi là do nơi mình
 Tự mình phê phán phân minh
 Tự mình nhận lỗi đẹp xinh tâm hồn
 Luôn luôn ăn nói ôn tồn
 Chớ nên lời lẽ ác ôn với người
 Tập cho thuần tánh vui tươi
 Giúp hồn tiến hóa mỉm cười hồn nhiên
 Nhẫn hòa xóa đuổi ưu phiền
 Thương yêu tha thứ thuốc tiên cứu mình
 Dù ai ăn nói khinh khinh
 Tự mình nhẫn nhịn tình hình đổi thay
 Tự mình lập đảng tập cay
 Từ bi hỷ xả hạnh này vô song
 Dù ai ăn nói quanh vòng
 Dù ai ác ý đục trong mặc tình
 Học bài Phật Chúa hy sinh
 Làm bài tha thứ quang minh tâm hồn
 Tự mình đẹp được sống còn
 Tự mình giải quyết ôn tồn nạn tai
 Lúc nào cũng học được bài
 Tự mình sửa đổi đừng hài tội ai
 Luôn luôn cố gắng dù mài
 Trau dồi nhẫn nhục học bài từ bi
 Hạnh này xóa bỏ sân si
 Hạnh này xin hãy gắng ghi mới là
 Hạnh này giá trị ngọc ngà
 Hạnh này xinh đẹp tựa tòa hoa sen*

Pearland, TX Jan. 6/90
 Nguyễn Đình Trí

XIN VIẾT CHO TÔI VÀ CHO BẠN, NGƯỜI BẠN ĐỒNG HÀNH

Đã tự nói là người tu, chúng ta hãy thử tự kiểm lại con đường ta đã và đang đi.

Là con người, tự bao chục năm nay, ta sống như con thú hoang: hung hăng, lố lăng, vùng vẫy, cống cao ngạo mạn, bất nhân bất nghĩa và bất lễ của một con người. Nay đã tự tu là tự nhận lại trách nhiệm, ý thức của chơn tâm.

Tuy ta nói tu theo Pháp Lý Vô Vi là tự thức và tự sửa, nhưng bạn ra sao? Bạn có thật là người tự thức, để tự tự sửa không? Hay bạn vẫn còn sự bông lung, sự hung hăng của một loài thú hoang?

Nếu ta thấy “tôi không là con thú hoang, tôi là một người sáng suốt” thì ta không có gì phải tự sửa, và ta cứ ung dung tự tại nơi thế gian đầy “sôi nổi” và đầy “màu sắc”. Còn như nếu ta đã tự ý thức “tôi là người ngu, là một con thú hoang trong khu rừng rộng của trong ta”, thì chúng ta hãy cùng ngồi xuống, cùng phân xét, để rồi cùng tu sửa.

Coi lại đi các bạn. Ngày xưa Tiên Phật tu quá vất vả, họ đã khai phá và mở đường cho hậu thế. Còn ta thì sao? Ta có Thầy, ta có Pháp và có nơi trao đổi tu học, tu luyện, thì quả thật ta là vẫn là người quá may mắn.

Nếu khi đặt chân vào nơi tu luyện, ta nên ý thức rằng:” Ta tới đây để tu, để sửa đổi, để tự vấn tự hành. Ta không là gì hết mà chỉ là một sinh vật nhỏ nhoi, cố gắng chấp nhận, cố gắng cúi mình học hỏi và cố gắng ép mình thực hành”.

Vì vậy, ta chẳng còn gì ngoài cái chơn tâm, ngoài cái lòng tha thiết hướng thượng, để mong tìm được một chút gì giải thoát cho chính ta. Là người tầm, ta cần buông bỏ cái gò ghề, hung hăng để tìm cái thanh tao, nhẹ nhàng cho tâm linh.

Bỏ mái tóc để bước vào đường tu, ta chỉ còn lòng tha thiết hướng thượng. Bỏ vật chất

vào đường tu, ta không còn gì hết ngoài cái tâm buông bỏ.

Cuối cùng của đời người là KHÔNG và nay, khi còn tại thế, may mắn là ta đã biết quay đầu hồi lỗi để mong tìm về không. Chúng ta nên suy nghĩ trước khi chúng ta đặt chân vào đường tu để đứng đi vào những lầm lỡ.

Bạn ơi, lòng thành phân tỏ. Xin thứ lỗi cho ngu ý này. Cầu xin người biết thương người để thế giới này bớt đau khổ.

Nam Mô A Di Đà Phật vạn vật thái bình

NT - 1/90

Cảm Thức

*Đỉnh tu vi, Thượng Đế trán vạn linh
Miền cực lạc, Di Đà ban ân điển
Quan Thế Âm linh cảm tận độ đời
Long Hoa hội, Di Lạc đợi đàn con*

*Trên thượng giới Phật Đà luôn nhắc nhở
Nơi trung thiên, tâm pháp mãi lưu truyền
Tận hạ giới, chúng tăng đồng thanh ứng
Hưởng phúc lành, Thượng Đế đã ân ban*

*Khắp ba cõi, hào quang đều sáng chói
Rọi chiếu vào mọi nẻo hóc luân xa
Dem thanh quang soi lối các căn trần
Đã chìm đắm ngàn năm trong u tối*

*Các cơ tạng chuyển dần theo tâm thức
Đạt quân bình hòa nhịp hướng với càn khôn
Đồng thăng tiến hướng về Đấng Cha Trời
Tay rộng mở chờ đợi đám con yêu*

*Vượt phong ba, hòa tan cơn bão táp
Mọi ưu phiền, tan biến theo hư vô
Biển lặng, gió êm, thoải mái, nhẹ nhàng
Bình tâm, thanh tịnh, dịu dịu, láng láng.*

**Hồ Huệ, Rosemead
CA Xuân Canh Ngọ**



VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION

HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

PO BOX 2045 Westminster CA 92684-2045 Tel. (714) 991 0889

NON-PROFIT ORGANIZATION — CORPORATE NO. 10603670

California, ngày 15 tháng 2 năm 1990

Kính gửi:

Quý-vị Chủ-tịch và Ban Thường-Vụ Hội-Đồng Cố-Vấn
Quý-vị Hội-Trưởng các Hội Ái-Hữu Vô-Vi địa-phương
Quý-vị chủ Thiên-đường hoặc trưởng Trung-tâm
Quý đạo-hữu

Trích yếu: Bản Nội-Quy Hội Ái-Hữu Vô-Vi Hoa-Kỳ

Kính thưa quý đạo-hữu,

Hưởng ứng lời yêu-cầu của Hội Ái-Hữu Vô-Vi Hoa-Kỳ, Hội-Đồng Cố-Vấn đã thực-hiện việc tham-khảo và thu góp ý-kiến của bạn đạo, để thực-hiện bản Nội-Quy của Hội.

Dựa trên bản Dự Thảo Nội-Quy kỳ nhì (Tháng 3/1988) của Hội-Đồng Cố-Vấn, Ban Chấp-hành Hội Ái-Hữu Vô-Vi Hoa-Kỳ đã thu thập thêm một số ý-kiến và thêm một vài thay-đổi cho phù-hợp với nhu-cầu và hoàn-cảnh hiện tại.

So với bản Dự Thảo trước đây, phần đơn xin nhập Hội, thẻ hội-viên, niên liễm đã được thêm vào để tiện việc kiểm-soát trong các cuộc bầu-cử, biểu-quyết quan-trọng, và báo-cáo với chính-quyền khi cần-thiết. Ngoài ra, quyền-hạn của chức-vụ Hội-Trưởng cũng được ấn-định rõ-ràng và hạn-chế hơn.

Kính mong quý bạn đạo tiếp tay đóng-góp ý-kiến và gửi về Hội trước ngày 1 tháng 4 năm 1990. Sau ngày 15 tháng 4 năm 1990, bản Nội-Quy sẽ được đúc-kết, chính-thức ban-hành và thông-báo trên Lá Thư Vô-Vi.

Xin cảm-ơn quý đạo-hữu và kính chúc quý-vị thân tâm an lạc, tu tập nhiều tiến-bộ.

Trân-trọng kính chào

Lê Văn Lạc
Hội Trưởng

NỘI QUY HỘI ÁI HỮU VÔ VI HOA KỲ

CHƯƠNG I: TỔNG QUÁT

ĐIỀU 1: DANH XƯNG

Nay thành lập một tổ chức lấy tên là “Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ” (HAHVVHK).

ĐIỀU 2: TRỤ SỞ

HAHVVHK đặt trụ sở tại một nơi trên lãnh thổ Hoa Kỳ, do Ban Chấp Hành Hội quyết định, xét ra thuận tiện cho việc điều hành công việc Hội.

ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH

HAHVVHK là một Hội hoạt động thuần túy tín ngưỡng, bất vụ lợi, hoàn toàn không hoạt động chính trị, mà chỉ quy tụ các hành giả đang thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp (PLVVKHHBPP) tại Hoa Kỳ, trong tinh thần tương trợ cùng quảng bá Pháp môn này.

CHƯƠNG II: HỘI VIÊN

ĐIỀU 4: GIA NHẬP

Tất cả mọi hành giả đang thực hành PLVVKHHBPP tại Hoa Kỳ, có thể làm đơn gia nhập để trở thành hội viên của HAHVVHK, nếu hội đủ những điều kiện theo điều 5 dưới đây.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KIỆN

- | | |
|----------|--|
| Khoản 1. | Làm đơn xin gia nhập Hội và đóng niên liễm |
| Khoản 2. | Đơn xin gia nhập Hội cần có hai (2) hội viên giới thiệu. |
| Khoản 3. | Hội viên không được sử dụng các phương tiện của Hội để mưu cầu một quyền lợi riêng tư nào cho cá nhân mình, hoặc vượt ngoài khuôn khổ việc thực hành PLVVKHHBPP. |
| Khoản 4. | Phải chấp nhận và tôn trọng bản Nội Quy của Hội. |

ĐIỀU 6: QUYỀN LỢI

- Khoản 1. Hội viên sẽ được nhận một thẻ hội viên
- Khoản 2. Hội viên được quyền ứng cử, đề cử và bầu cử chức vụ Hội Trưởng.
- Khoản 3. Hội viên có quyền quyết định tối hậu, theo đa số chấp thuận, mọi vấn đề có tầm mức quan trọng liên quan đến việc điều hành các sinh hoạt và tài sản của Hội.

ĐIỀU 7: KỶ LUẬT

- Khoản 1. Hội viên sẽ bị tách rời khỏi Hội, nếu vi phạm một trong những điều sau đây:
 - 1.1 Có những hành vi hay ngôn ngữ đi ngược lại mục đích của PLVVKHHBPP.
 - 1.2 Làm tổn thương đến thanh danh của PLVVKHHBPP hay quyền lợi của Hội.
- Khoản 2. Phán quyết khi vi phạm các điều nêu trên:
 - 2.1 Đối với các thành viên trong BCH, kể cả Hội Trưởng, Hội Đồng Cố Vấn (HĐCV) sẽ thỉnh ý toàn thể hội viên để hội viên phán quyết.
 - 2.2 Đối với các vụ vi phạm của các thành viên trong HĐCV, BCH sẽ thỉnh ý toàn thể hội viên để hội viên phán quyết.
 - 2.3 Đối với cá nhân hội viên vi phạm, BCH tự biểu quyết nếu đa số chấp nhận, BCH có quyền phán quyết.

CHƯƠNG III: TỔ CHỨC

HAHVVHK được cấu trúc bởi sự kết hợp các Hội Ái Hữu Vô Vi địa phương, các thiền viện, các thiền đường và các trung tâm. Trực thuộc HAHVVHK có thiền viện Vĩ Kiên và nhà in Vô Vi. Tại các địa phương có Hội Ái Hữu Vô Vi địa phương, thiền viện, thiền đường hoặc trung tâm. Tuy nhiên, những cơ sở này đều hoạt động hoặc với tư cách pháp nhân, hoặc tư nhân tự nguyện, do đó không trực thuộc HAHVVHK về mặt hành chánh, tài chánh và pháp lý.

ĐIỀU 8: THIỀN ĐƯỜNG

Được gọi là thiền đường khi cơ sở tư nhân này tự nguyện cống hiến làm địa điểm họp mặt định kỳ cho hành giả hành thiền theo PLVVKHHBPP, đến chung thiền và trao đổi kinh nghiệm tu tập. Thiền đường cũng là nơi liên lạc cho HAHVVHK để phân phối tài liệu, kinh sách và băng giảng, đến các bạn đạo địa phương.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU HÀNH

HAHVVK được điều hành bởi một Ban Chấp hành (BCH) và một Ban Thường Vụ Hội Đồng Cố Vấn (BTV HĐCV), với tất cả quyền hạn và trách nhiệm được quy định dưới đây, trong suốt nhiệm kỳ hành xử.

A. BAN CHẤP HÀNH

ĐIỀU 10: NHIỆM KỲ

Nhiệm kỳ của BCH là hai (2) năm và có thể tái tục.

ĐIỀU 11: QUYỀN HẠN

Khoản 1. BCH Điều hành tất cả mọi sinh hoạt của Hội trong khuôn khổ luật định, phù hợp với các quy điều trong bản Nội Quy của Hội.

Khoản 2. Quyền hạn đặc biệt:

2.1 Biểu quyết mọi vấn đề chưa được quy định trong bản Nội Quy của Hội, nhưng có liên quan tới Hội.

2.2 Đề cử hoặc thành lập các Ủy Ban đặc nhiệm để thi hành một hay nhiều công việc đặc biệt có tính cách ích lợi chung cho Hội.

Khoản 3. Thù lao: Tất cả thành viên BCH đều làm việc trên căn bản tự nguyện phục vụ Hội, không nhận lãnh thù lao, lương bổng hay phụ cấp, bất cứ dưới hình thức nào.

ĐIỀU 12 THÀNH PHẦN

12.1 BCH

Bao gồm:

- Một Hội Trưởng
- Nhiều Phó Hội Trưởng
- Tổng Thư Ký
- Tổng Thủ Quỹ
- Các Trưởng Khối chuyên trách

12.2 Ngoài ra, tùy theo nhu cầu sinh hoạt của Hội, BCH có thể thiết lập thêm các Ban như:
-Ban Cố Vấn
-Ban Thanh Tra

Khoản 1. Hội Trưởng

- 1.1 Hội Trưởng (HT) phải là hội viên liên tục tối thiểu ba (3) năm.
- 1.2 Hội Trưởng do các hội viên bầu ra với nhiệm kỳ hai (2) năm. Nhiệm kỳ bắt đầu từ tháng Bảy trong năm.
- 1.3 Hội trưởng có trách nhiệm tổng quát về mọi hoạt động của Hội
- 1.4 Hội Trưởng chủ tọa các phiên họp của BCH
- 1.5 Hội Trưởng triệu tập các phiên họp bất thường. Trường hợp có ý kiến khác biệt, mọi biểu quyết thuận với đa số tổng số thành viên BCH, được gọi là chung quyết.
- 1.6 Hội Trưởng, với Tổng Thư Ký, Tổng Thủ Quỹ, trong vai trường hợp, là đại diện chánh thức trong mọi giao dịch có liên quan đến Hội.
- 1.7 Hội Trưởng, với sự chấp thuận của đa số thành viên trong BCH, có quyền chấm dứt nhiệm vụ của một thành viên trong BCH, nếu thành viên đó vi phạm Nội Quy.
- 1.8 Hội Trưởng, hoặc một Phó Hội Trưởng, hoặc một Tổng Thư Ký, duyệt ký cùng với Tổng Thủ Quỹ các chi phiếu trên một ngàn đồng (US\$1,000.00)
- 1.9 Trong trường hợp đặc biệt, nếu Hội Trưởng từ nhiệm hay từ trần, thì một trong các Phó Hội Trưởng được đa số thành viên trong BCH chấp thuận, sẽ thay thế Hội Trưởng.

Khoản 2. Phó Hội Trưởng

- 2.1 Phó Hội Trưởng phải là Hội Viên
- 2.2 Do Hội Trưởng đề cử để phụ tá Hội Trưởng điều hành công việc của Hội.
- 2.3 Có thể thay thế Hội Trưởng khi Hội Trưởng từ nhiệm hoặc từ trần.

Khoản 3. Tổng Thư Ký

- 3.1 Tổng Thư Ký phải là Hội Viên
- 3.2 Do Hội Trưởng đề cử
- 3.3 Thay mặt Hội Trưởng trong việc phối hợp và điều hành các công việc của Hội Trưởng yêu cầu.

- 3.4 Trong vai trường hợp, cùng với Hội Trưởng, Tổng Thủ Quỹ, chịu trách nhiệm và duyệt ký các văn kiện, trên phương diện pháp lý, đối với chính quyền Tiểu Bang và Liên Bang.
- 3.5 Đúc kết biên bản các phiên họp, thiết lập các văn kiện giao dịch trong và ngoài Hội.
- 3.6 Lưu giữ hồ sơ liên quan đến việc điều hành Hội.

Khoản 4. Tổng Thủ Quỹ

- 4.1 Tổng Thủ Quỹ phải là Hội Viên
- 4.2 Do Hội Trưởng đề cử
- 4.3 Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến tài chánh và tài sản của Hội, duyệt ký các chi phiếu không quá một ngàn đồng (\$1,000.00)
- 4.4 Báo cáo tình hình tài chánh trong phiên họp BCH.
- 4.5 Cấp phát biên lai cho các bạn đạo phát tâm đóng góp cho Hội.

CHƯƠNG V: THIỀN VIỆN VĨ KIÊN

Thiền Viện Vĩ Kiên là một cơ sở tâm linh, do HAHVVHK đứng tên xin phép xây cất và chịu trách nhiệm về mặt pháp lý, với tư cách là sở hữu chủ bất động sản này.

Một bản Nội Quy của Thiền Viện Vĩ Kiên sẽ quy định việc quản trị và điều hành Thiền Viện này.

CHƯƠNG VI: HỘI ĐỒNG CỔ VẤN

ĐIỀU 14. THÀNH PHẦN

Thành viên của Hội Đồng Cổ Vấn phải do Hội Viên bầu ra trong số các Hội Trưởng HAHVV địa phương, các chủ thiền đường và các trưởng trung tâm tại Hoa Kỳ.

ĐIỀU 15. NHIỆM VỤ

- Khoản 1. Đóng góp ý kiến, lưu ý, hoặc khuyến cáo BCH trong mọi hoạt động của Hội khi cần.
- Khoản 2. Giải quyết mọi tranh chấp, khiếu nại giữa các thành viên trong BCH, giữa Hội viên với BCH, hoặc giữa Hội viên với Hội viên, nếu có sự yêu cầu.

- Khoản 3. Tổ chức bầu cử Hội Trưởng HAHVVHK, bốn tháng trước khi nhiệm kỳ của Hội Trưởng chấm dứt.
- Khoản 4. Phổ biến đến toàn thể bạn đạo trực thuộc Thiền Viện, Thiền đường, Trung tâm, hoặc Hội Ai Hữu Vô Vi địa phương, những tin tức liên quan đến Hội, khi cần thiết.
- Khoản 5. Ghi nhận những ý kiến cũng như những khiếu nại và thắc mắc của bạn đạo tại địa phương. Mọi thắc mắc và khiếu nại phải theo đúng thủ tục được nêu nơi Điều 23.

ĐIỀU 16. ĐIỀU HÀNH

Hội Đồng Cố Vấn được điều hành bởi một Ban Thường Vụ, gồm có:

- Một Chủ Tịch
- Một hay nhiều Phó Chủ Tịch
- Tổng Thư Ký
- Phó Tổng Thư Ký
- Thủ Quỹ (nếu có nhu cầu)

ĐIỀU 17. NHIỆM KỶ BAN THƯỜNG VỤ

- Khoản 1. Nhiệm kỳ của Ban Thường Vụ là hai (2) năm và có thể tái tục.
- Khoản 2. Nhiệm kỳ bắt đầu từ tháng Bảy trong năm
- Khoản 3. BCH/HAHVVK đảm nhiệm tổ chức bầu cử bốn tháng trước khi nhiệm kỳ của BTV/HĐCV chấm dứt.

CHƯƠNG VII: KHIẾU NẠI

ĐIỀU 18. THỦ TỤC

Hội viên nào muốn khiếu nại về những việc liên quan đến Hội, phải qua những thủ tục sau đây:

- Khoản 1. Viết thư khiếu nại với đầy đủ chi tiết và kèm theo các chứng từ nếu có.
- Khoản 2. Ghi tên, địa chỉ, và số điện thoại để tiện việc liên lạc.
- Khoản 3. Phải có ít nhất 20 chữ ký của Hội viên, với đầy đủ chi tiết: tên họ, địa chỉ và số điện thoại.
- Khoản 4. Gửi bản chánh bằng đường bưu điện đến BCH Hội.

Khoản 5. Gửi các phóng bản, bằng đường bưu điện, đến Ban Thường Vụ Hội Đồng Cố Vấn.

ĐIỀU 19. GIẢI QUYẾT

Khoản 1. Sau khi nhận được thư khiếu nại, BCH phải phúc đáp cho Hội Viên khiếu nại trong vòng ba (3) tuần lễ, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại.

Khoản 2. Những điều khiếu nại phải được giải quyết, hoặc giải thích một cách công bằng và thỏa đáng trong vòng ba (3) tháng.

Khoản 3. Trong trường hợp không đồng ý phương cách giải quyết của BCH, Hội viên khiếu nại có quyền khiếu nại đến BTV/HĐCV.

Khoản 4. BTV/HĐCV phải phúc đáp trong vòng ba (3) tuần lễ. Những điều khiếu nại phải được giải quyết hoặc giải thích một cách công bằng và thỏa đáng trong vòng ba (3) tháng.

Khoản 5. Trong trường hợp vẫn chưa thỏa mãn phương cách giải quyết của BTV/HĐCV, Hội viên khiếu nại có thể yêu cầu Hội Đồng Cố Vấn thỉnh ý toàn thể Hội viên.

Khoản 6. Muốn HĐCV tiến hành việc thỉnh ý Hội viên, Hội viên khiếu nại phải có thư khiếu nại mới, kèm theo năm mươi (50) chữ ký của Hội Viên, và gửi đến Chủ Tịch HĐCV bằng đường bưu điện.

Khoản 7. Chủ Tịch HĐCV phải phúc đáp Hội viên khiếu nại trong vòng ba (3) tuần lễ. Việc thỉnh ý toàn thể Hội viên phải hoàn tất và thông báo kết quả đến Hội viên khiếu nại trong vòng ba (3) tháng.

Khoản 8. Hội viên khiếu nại phải chịu đài thọ mọi chi phí về thư tín gửi đi và hồi đáp của toàn thể hội viên.

Khoản 9. Kết quả việc thỉnh ý Hội viên sẽ được coi như là chung quyết. Hội viên khiếu nại phải chấp nhận và không được khiếu nại tiếp.

CHƯƠNG VIII: TÀI SẢN

ĐIỀU 20. TẶNG DŨ

Khoản 1. BCH, nhân danh Hội, có quyền thu nhận tất cả mọi sự phát tâm, tự nguyện đóng góp vô điều kiện vào tài sản của Hội.

Khoản 2. Bất cứ một sự đóng góp nào có điều kiện, đều phải được BCH biểu quyết, theo đa số, trước khi thu nhận hoặc từ chối.

ĐIỀU 21. KÝ THÁC

Tất cả mọi ngân quỹ hay tài sản của Hội phải được ký thác vào một hay nhiều trương mục riêng biệt, trong một ngân hàng do BCH chỉ định.

ĐIỀU 22 : SỔ SÁCH KẾ TOÁN

Tổng Thủ Quỹ có bổn phận phải trông nom, lưu trữ mọi sổ sách, chứng từ có liên quan đến tài sản của Hội.

ĐIỀU 23: TÀI KHÓA

Tài khóa của Hội bắt đầu từ ngày 1 tháng Giêng và kết thúc vào ngày 31 tháng Chạp dương lịch mỗi năm.

ĐIỀU 24. THANH TOÁN TÀI SẢN

Khi Hội giải tán, tất cả các tài sản của Hội phải được thanh toán theo đúng luật lệ hiện hành về thuế khóa, thuộc Internal Revenue Code. Theo đó, tài sản của Hội được phân phát cho các cơ quan, hội đoàn tôn giáo hoặc từ thiện, sau khi thanh toán các món nợ còn thiếu.

CHƯƠNG IX: TU CHÍNH VÀ HỢP THỨC HÓA

ĐIỀU 25. TU CHÍNH NỘI QUY

- | | |
|----------|---|
| Khoản 1. | Bản đề nghị tu chính nội quy phải được gửi đến BCH Hội với ít nhất ba mươi (30) chữ ký của Hội viên, và kèm theo lý do xin tu chính. |
| Khoản 2. | BCH phải phúc đáp trong vòng ba (3) tuần lễ. Bản dự thảo tu chính nội quy, sau khi sửa lại, Hội viên đề xướng phải gửi đến BCH để duyệt qua, trước khi BCH gửi đến Hội Đồng Cố Vấn. |
| Khoản 3. | Bản đề nghị tu chính nội quy sẽ được chuyển đến BTV/HĐCV với ý kiến đính kèm. |
| Khoản 4. | BTV/HĐCV sẽ nghiên cứu bản đề nghị tu chính nội quy và ý kiến của BCH đính kèm. |
| Khoản 5. | Đề nghị tu chính nội quy, sau khi được sửa đổi, Hội viên đề xướng phải gửi đến BTV/HĐCV cùng với ba mươi (30) chữ ký trước đây. |
| Khoản 6. | Nếu đồng ý, BTV/HĐCV sẽ tiến hành thủ tục thỉnh ý toàn thể Hội viên. |

- Khoản 7. Nếu được quá bán số Hội viên chấp thuận, phần tu chính bắt đầu có hiệu lực từ ngày Hội Đồng Cố Vấn công bố kết quả.
- Khoản 8. Sau ba (3) tháng, kể từ ngày HĐCV gửi phiếu thỉnh ý Hội viên, nếu số Hội viên tham dự biểu quyết không được quá bán tổng số Hội viên, BTV/HĐCV sẽ lấy biểu quyết trong kỳ Đại Hội Vô Vi gần nhất.

ĐIỀU 26: HỢP THỨC HÓA

Bản Nội Quy này gồm có chín (9) chương, hai mươi sáu (26) điều, đã được đa số Hội viên biểu quyết chấp thuận, và có hiệu lực kể từ ngày...

BÁO CÁO TÀI CHÁNH Tháng Giêng 1990

THU:

. Kinh sách	\$1,285.00
. Video/Cassette	1,020.00
. Tỵ nạn	1,150.00

CHI:

. Nhà in/kho	\$ 815.00
. Dụng cụ, giấy in	1,614.27
. Video/cassette	450.00
. Điện, gas, rác	64.91
. Điện thoại	23.59
. Bưu phí	401.60
. Cứu trợ tỵ nạn	1,700.00
. Bảo hiểm nhà in	403.60

QUỸ THIÊN VIỆN

THU: \$275.00

CHI:

. Âm thực & gia dụng	\$201.84
. Đồ rác	37.50
. Điện	268.13
. Điện thoại	108.61
. Gas	167.91

TIN GIỜ CHÓT

Đính chính lại mục XI. ĐẠI HỘI HẢI VẬN HÀNH HƯƠNG, Phần Tin Tức đăng nơi trang 2:

Đại Hội Hải Vận Hành Hương (lên tàu trưa 10/8 và xuống tàu sáng 13/8/90): Hạn chót ghi tên: 20/3/90 (giá vé \$395.00 và mỗi đêm ở thêm :\$20.00).

Để giúp bạn đạo dễ quyết định, hãng du lịch TNT được hãng American Airline cho Vô Vi ID số SO 750 MJ (discount ít nhất 40%), điện thoại viễn liên miễn phí 1-800-433-1790 để hỏi giá và giữ chỗ. Có thể trả bằng credit card, vé được gửi lại nhà. American Airline còn giảm thêm 5% trên mỗi vé và được trừ cho bạn đạo.

Ngoài ra, hãng TNT còn tặng cho Hội 5% (trong tổng số 10% tiền huê hồng được trên mỗi vé) để giúp tỵ nạn.

Giá vé thay đổi khó lường và sau đây là giá vé khứ hồi (đã trừ) đi Orlando từ một số tỉnh hiện nay: Los Angeles/ San Francisco/ Seattle: \$250.00; Portland: \$186.00; Boston: \$145.00; Washington DC: \$150.00; Montréal: \$174.00; Vancouver BC: \$384.00.

Điện thoại của hãng TNT: (612) 227-9077 (xin hỏi chị Trang). Tại các nơi có đông bạn đạo, xin lập danh sách, giữ vé đi chung để tiện đưa đón.

Điện Năng

Điện năng có sẵn trong người
Giáng trần cấu trúc ướm tươi thân hình
Khả năng qui hội kết tinh
Hành tinh ban chiếu thân hình nở nang
Tay chân mặt mũi dàng hoàng
Khóc cười hoan hỷ rước đoàn khí thanh
Thế gian trao đổi giựt giành
Màu nào sắc nấy cạnh tranh chiếu hòa
Điện năng khai triển thật thà
Vận hành hoạt động chan hòa tình thương
Mặt thời lóng lánh như gương
Trần trường thanh nhẹ dễ thương dễ hòa
Mẹ thương gắn bó tình Cha
Cùng chung mái ấm tiết ra chơn tình
Yêu thương thể hiện chơn linh
Ngày ngày khai mở hành trình lớn lên
Năm trong cơ bản đạo nền
Quân bình học hỏi cơ nền Trời ban
Ăn vô cảm thấy tâm an
Cơ Trời sắp đặt chuyển sang thế hình
Thực vật tiến hóa hành trình
Xuất hiện mặt đất đẹp xinh đủ màu
Tánh thời bình nóng chua cay
Ngọt bùi đắng vị đổi thay thế tình
Giúp người biến cải tánh tình
Khi bệnh làm thuốc giải minh luật Trời
Tham ăn sanh bệnh đời đời
Ngũ tạng không ổn khó thời tu thân
Tham dâm trí óc bản thân
Thở than than thở ý cần tiền xu
Tranh đua giết chóc càng ngu
Bán buôn khí giới giết tù bị giam
Luật Trời có sẵn chẳng làm
Tham lam đủ thứ khó kham thế tình
Chôn thân cực nhọc do mình
Rủ nhau đóng góp kết tinh cực hình
Khó hành khó triển khó mình
Đổi đời không nổi thân hình tiêu luôn
Làm sao thức giấc về nguồn
Điện năng sẵn có bỏ buông không hành
Làm sao thanh tịnh tiến nhanh
Bị đời lôi cuốn khó thành việc chi
Xác thân khối óc chuyển ghi

Tâm không cởi mở dự thi hoài hoài
Tự mình lý luận la rầy
Trí tâm càng động thơ ngây cõi trần
Cầu xin cứu độ bao lần
Tâm không thức giấc khó phân đạo đời
Lùng khùng lỗ dở khó rời
Điện năng loạn động khó thời giác tâm
Ra vô hít thở thì thăm
Khí trời thanh nhẹ mình làm tạo sai
Tuồng mình gánh nặng hai vai
Đâu dè tạo loạn sống sai luật Trời
Bình tâm thức giấc hợp thời
Đâu dè nội tạng chưa rời tham sân
Ăn vô chứa chấp nhiều tầng
Không lo tháo gỡ lần lần chuyển sai
Văn minh khai triển ngày nay
Khoa học khám phá cơ thay luật Trời
Bao gồm ngũ tạng chẳng rời
Tim gan đầy đủ do Trời ân ban
Thân tỳ phế tạo phần an
Ruột là gốc rễ chuyển ban vận hành
Bảy mươi phần nước chuyển thanh
Hóa sanh khai triển tao ranh luật Trời
Năm trong nguyên lý sống đời
Thâu thanh khai triển hợp thời tiến thẳng
Hút trực lại tạo cơ căn
Bệnh do nơi ruột lần lần sanh ra
Biết được nguyên lý thanh hòa
Tự lo giải tỏa vượt qua khổ nản
Ăn vô nhai nhuyễn dàng hoàng
Hòa tan nước miếng là dàng hộ thân
Nhai thời ruột ứng từ tầng
Làm việc trật tự lần lần tiết ra
Vận hành nguyên khí thanh hòa
Tạo ra hồng huyết chan hòa gan tim
Nam Mô lục tự khai niêm
Chấn động êm ả lại thêm khí tinh
Biết mình hiểu họ càng minh
Giúp người làm lạc chuyển tinh về Trời
Quân bình thanh đạt hợp thời
Sống yêu đời đạo mở lời khuyên tu
Tu là tu bổ thân tỳ
Văn minh sáng suốt hết ngu hết khờ

Tây Đức, ngày 20/12/89

LSH

VÔ VI FRIENDSHIP ASSOCIATION
P.O. BOX 2045
WESTMINSTER, CA 92684 - 2045

NON-PROFIT ORG.
U.S. POSTAGE
PAID
WESTMINSTER CA
PERMIT NO. 10076

PRINTED MATERIAL

TO : _____

Lá Thư Vô Vi

Lá Thư Vô Vi, tiếng nói của bạn đạo Vô Vi năm châu, được phát hành vào ngày 15 mỗi tháng. Tin tức, bài vở, do bạn đạo Vô Vi khắp nơi gửi về đóng góp, trong tinh thần tìm hiểu và thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp.

Bài viết gửi về hộp thư Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ, xin ghi rõ tên và bút hiệu cùng địa chỉ và số điện thoại, để Ban Biên Tập tiện liên lạc. Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài vở của mình.

Lá Thư Vô Vi ước mong được đón nhận những hình ảnh, bài vở của bạn đạo khắp nơi, để tờ báo ngày được thêm phong phú về hình thức lẫn nội dung.

Thư từ liên lạc, xin gửi về: LÁ THƯ VÔ VI

*P.O. BOX 2045
WESTMINSTER, CA 92684-2045
Điện thoại (714) 891-0889*